

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Phúc Thọ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2016; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 03/7/2017 của HĐND Thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2017; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 7214/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Phúc Thọ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ~~5831~~ /TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày ~~20~~ /7/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Phúc Thọ đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 7214/QĐ-UBND ngày 29/12/2016, cụ thể:

1/ Bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Phúc Thọ là: 10 dự án; diện tích là: 9,35ha (Phụ lục 02 kèm theo).

2/ Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2017:

STT	LOẠI ĐẤT	Mã	Toàn huyện (ha)
<b>I</b>	<b>Tổng diện tích đất tự nhiên</b>		<b>11.863,23</b>
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>NNP</b>	<b>6.782,89</b>
<b>1.1</b>	<b>Đất sản xuất nông nghiệp</b>	<b>SXN</b>	<b>5.750,84</b>
1.1.1	Đất trồng cây hàng năm	CHN	5.426,73
1.1.1.1	Đất trồng lúa	LUA	4.213,95
1.1.1.1.1	Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	3.871,92
1.1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	324,10
<b>2</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>PNN</b>	<b>4.408,94</b>
<b>2.1</b>	<b>Đất ở</b>	<b>OCT</b>	<b>1.640,13</b>
2.1.1	Đất ở tại nông thôn	ONT	1.580,84
2.1.2	Đất ở tại đô thị	ODT	59,29
<b>2.2</b>	<b>Đất chuyên dùng</b>	<b>CDG</b>	<b>1.510,15</b>
2.2.4.2	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	5,43
2.2.4.5	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	58,00
2.2.4.6	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	14,85
2.2.5	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	217,31
2.2.6	Đất có mục đích công cộng	CCC	1.180,97
2.2.6.1	Đất giao thông	DGT	761,72
2.2.6.2	Đất thủy lợi	DTL	372,40
<b>2.3</b>	<b>Đất cơ sở tôn giáo</b>	<b>TON</b>	<b>17,26</b>
<b>3</b>	<b>Đất chưa sử dụng</b>	<b>CSD</b>	<b>671,40</b>

3/ Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 7214/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

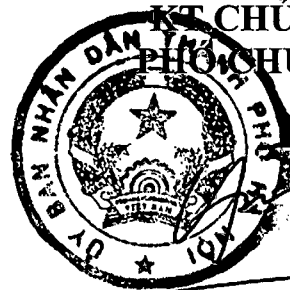
Nơi nhận :

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND;
- MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công, P.ĐT;
- Lưu VT. *BT*

*BT*

19/49

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT CHỦ TỊCH *BT*  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

**DỰ ÁN BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2017 HUYỆN PHÚC THỌ**  
(Kèm theo Quyết định số 5107/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích SDD	Chủ đầu tư	Diện tích (Ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý (có bản sao gửi kèm theo)
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã	
1	Đường nối quốc lộ 32 vào các xã Thọ Lộc, Vông Xuyên, Phương Độ lên Đê Hữu Hồng	CCC	Ban QLDA ĐTXD huyện	3	3	3	Phúc Thọ	Thọ Lộc, Vông Xuyên	QĐ số 1819a/QĐ-UBND ngày 26/7/2014 của UBND huyện v/v phê duyệt dự án (đã được bố trí vốn năm 2017 là 15 tỷ đồng)
2	Trường mầm non trung tâm xã Tam Hiệp	DSN	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.72		0.72	Phúc Thọ	Tam Hiệp	QĐ số 2645/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND huyện v/v phê duyệt dự án, QĐ số 796a/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 của UBND huyện v/v chấp thuận QH tổng mặt bằng (đã được bố trí vốn năm 2017 là 15 tỷ đồng)
3	Xây dựng vườn hoa, cây xanh, gắn biển tại địa điểm lưu niệm sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm và làm việc tại công trường đắp đê Ngọc Tào, xã Hiệp Thuận	CCC	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.5	1.5	1.5	Phúc Thọ	Tam Hiệp - Hiệp Thuận	QĐ số 4889/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư (đã được bố trí vốn năm 2017 là 5 tỷ đồng) (UBND huyện cam kết hoàn thành các TTHC trong năm 2017)
4	Xây dựng HTKT Đẩu giá quyền sử dụng đất xen kẹt khu Hương Nam xã Xuân Phú	ODT	Ban QLDA Hạ tầng đẩu giá QSĐĐ các điểm xen kẹt	0.49	0.49	0.49	Phúc Thọ	Xuân Phú	QĐ số 4978/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án; QĐ 4771a/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 của UBND huyện v/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng (đã được bố trí vốn năm 2017)
5	Nâng cấp tuyến đê Hữu Hồng trên địa bàn thành phố Hà Nội (đoạn từ LM 2+300 đến KM 8+800 đê Vân Cốc huyện Phúc Thọ, huyện Đan Phượng)	CCC	Sở Nông nghiệp và PTNT	0.93		0.93	Phúc Thọ	Vân Phúc, Vân Nam, Xuân Phú, Hát Môn	QĐ số 494/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của UBND thành phố Hà Nội v/v phê duyệt dự án (đã được bố trí vốn năm 2017 là 128 tỷ đồng)
6	Đại lý Honda ô tô, xe máy tại cụm CN Tích Giang	CSK	Cty CP Đầu tư kinh doanh tổng hợp D&C	1.5	1.5		Phúc Thọ	Xã Tích Giang	Quyết định chủ trương đầu tư số 2842/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND thành phố cho Công ty CP Đầu tư kinh doanh tổng hợp D&C thực hiện dự án Đại lý Honda ô tô, xe máy tại xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ



7	Xây dựng nhà máy nước sạch Long Xuyên - Thượng Cốc .Xây dựng công trình cấp nước sạch liên xã Vân Phúc, Xuân Phú, Vân Nam	CSK	Công ty CP Kỹ thuật môi trường Việt Công ty CP Đầu tư và tư vấn thiết kế công trình xây dựng Việt Nam	0.84	0.84	0.84	Phúc Thọ	Long Xuyên, Thượng Cốc, Vân Phúc, Xuân Phú, Vân Nam	Quyết định chủ trương đầu tư số 1550/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của UBND thành phố cho Công ty thực hiện dự án. Quyết định chủ trương đầu tư số 1670/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của UBND thành phố cho Công ty thực hiện dự án.
8	Phục dựng Chùa Vân Đình	TON	UBND xã Cẩm Đình	0.09	0.09	0.09	Phúc Thọ	Cẩm Đình	Văn bản số 124/BTG-NV ngày 20/6/2016 của Ban Tôn giáo Thành phố v/v đình chỉ hoạt động tôn giáo, di dời đồ thờ cúng tại khu vực chùa thôn Vân Đình
9	Phục dựng Chùa Cẩm Đình	TON	UBND xã Cẩm Đình	0.08	0.08	0.08	Phúc Thọ	Cẩm Đình	CV số 34/VP-VX ngày 06/01/2015 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội v/v phục dựng di tích chùa Cẩm Đình; Văn bản số 123/BTG-NV ngày 20/6/2016 của Ban Tôn giáo Thành phố v/v xây dựng chùa thôn Cẩm Đình, xã Cẩm Đình; QĐ số 59a/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 của UBND xã Cẩm Đình v/v phê duyệt báo cáo kinh tế (dự án đã được bố trí vốn xã hội hoá)
10	Chuyên mục đích đất sản xuất đình doanh phi nông nghiệp xen kẹt trong khu dân cư sang đất ở	ONT, ODT	Hộ gia đình, cá nhân	0.2			Phúc Thọ	Thị trấn PT, Xã Xuân Phú	
<b>Tổng</b>				<b>9.35</b>	<b>7.5</b>	<b>7.65</b>			